

# IMPACT OF REGIONAL SPECIFICATIONS ON DECENTRALIZATION AND DELEGATION OF POWERS IN THE CENTRAL HIGHLANDS PROVINCES

Le Thi Tinh

Gia Lai Provincial School of Politics; Email: [thanhtinh289@gmail.com](mailto:thanhtinh289@gmail.com)

Received: 08/01/2025; Reviewed: 17/01/2025; Revised: 20/01/2025; Accepted: 25/3/2025; Released: 28/4/2025

DOI: <https://doi.org/10.54163/nctd/429>

Decentralization and delegation of powers are inevitable trends, at the same time to be also key issues in the context of implementing the policy of “innovating national governance” and “local governance” in the spirit of the 13th National Party Congress. In the Central Highlands - an area with unique characteristics in terms of geography, population, culture, national defense and security, reasonable decentralization and delegation of powers will contribute to improving the effectiveness of state management, promoting the initiative of local authorities and promoting sustainable development. The article analyzes regional characteristics, assessing the current situation of decentralization and delegation of powers between the Central and provincial governments and proposing solutions to improve the mechanism of reasonable decentralization and delegation of powers, contributing to improving the effectiveness and efficiency of local governance in the Central Highlands provinces in the coming time.

**Keywords:** *Decentralization, delegation; Local government; Central Highlands.*

## 1. Đặt vấn đề

Phân cấp, phân quyền (PC,PQ) giữa chính quyền Trung ương và chính quyền địa phương (CQĐP) cấp tỉnh có vai trò quan trọng. Nếu PC,PQ giữa Trung ương và CQĐP cấp tỉnh được đẩy mạnh và tiến hành một cách hợp lý sẽ phục vụ tốt hơn cho việc đổi mới quản trị địa phương, bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành thống nhất của Trung ương và phát huy được sự năng động, chủ động, sáng tạo và tự chủ của chính quyền địa phương từ đó phát huy tối đa tiềm năng của mình, ngược lại, nếu PC,PQ chậm, không hợp lý sẽ cản trở tiến trình đổi mới quản trị địa phương và đổi mới quản trị quốc gia.

Ở Việt Nam, PC,PQ là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng. Các quy định về PC,PQ được quy định trong Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức Chính phủ 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) và các văn bản luật khác được Quốc hội ban hành. Đại Hội Đảng lần thứ XIII của Đảng đề cập quan điểm: “Tiếp tục hoàn thiện tổ chức chính quyền địa phương” và “đổi mới mạnh mẽ PC,PQ” (Đảng cộng sản Việt Nam, 2021, tr.178, tr.200). Cùng với đó Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ đã xác định: “Đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế PC,PQ nhằm phân định rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền địa phương gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch, có sức cạnh tranh quốc

tế, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm...” (Chính phủ, Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022)

Chính quyền các tỉnh vùng Tây Nguyên thực hiện PC,PQ có nhiều thuận lợi, tuy nhiên cũng có những khó khăn nhất định đang đặt ra: Tính năng động, tự chủ chưa cao, cơ chế PC,PQ của trung ương với chính quyền tỉnh chưa rõ, chưa cụ thể ở nhiều lĩnh vực; việc thực hiện PC,PQ chưa tính tới nguồn lực và điều kiện đi kèm; yếu tố đặc thù vùng đang tác động lớn đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền; năng lực bộ máy chính quyền, chất lượng cán bộ, công chức (CB,CC) hiện có của các cấp chính quyền vùng còn chưa đáp ứng một số mặt tổ chức và hoạt động; trách nhiệm giải trình của CQĐP chưa cao. Những bất cập về pháp lý, thực tiễn trên đã làm giảm hiệu lực, hiệu quả của các hoạt động của chính quyền các tỉnh vùng Tây Nguyên. Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đánh giá: “PC,PQ chưa thực sự gắn với năng lực và điều kiện thực tiễn của từng địa phương, thiếu phối hợp và kiểm tra, giám sát. Chưa phát huy, khai thác tốt giá trị văn hoá, lịch sử truyền thống và con người vùng đất Tây Nguyên thành nguồn lực phát triển”, từ đó Nghị quyết cũng đặt ra yêu cầu trong thời gian tới đối với vùng Tây Nguyên cần “*Đẩy mạnh PC,PQ phù hợp, gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền. Có cơ chế, chính sách phù hợp nhằm*

phát huy tiềm năng, lợi thế của vùng” (Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị khóa XII).

Đề góp phần thực hiện hiệu quả PC,PQ giữa trung ương với chính quyền các tỉnh Tây Nguyên góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội XIII, Nghị quyết số 04/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị cần nghiên cứu xác định đặc thù vùng đã và đang tác động lên QLNN, thực trạng, đề xuất giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách PC,PQ hợp lý giữa trung ương với các tỉnh vùng Tây Nguyên trong thời gian tới.

## 2. Tổng quan nghiên cứu

PC,PQ trong quản lý nhà nước (QLNN) giữa Trung ương với chính quyền địa phương ở nước ta hiện nay không phải là vấn đề mới, đã có nhiều diễn đàn khoa học, các nghiên cứu bàn luận về vấn đề này. Tiêu biểu có thể kể đến những công trình như: *Đánh giá thực trạng PQPC giữa trung ương và địa phương tại Việt Nam* (Kiều & Tiến, 2020); *Một số vấn đề đặt ra trong PC,PQ giữa Trung ương và CQDP hiện nay* (Quê, 2021); *Bản về tính khoa học, hợp lý của PC,PQ giữa Trung ương và địa phương ở Việt Nam hiện nay* (Hoan, 2023); *Giải pháp đổi mới tổ chức CQDP Việt Nam đáp ứng yêu cầu quản trị địa phương tốt* (Thùy, 2022); *Hoàn thiện pháp luật về tổ chức bộ máy chính quyền và thực hiện PQ,PC ở thành phố Hà Nội* (Kiên & Uyên, 2022); *Hoàn thiện quy định pháp luật về PQ,PC giữa Trung ương và CQDP ở Việt Nam hiện nay* (Oanh, 2022); *Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chính sách PC,PQ đối với chính quyền địa phương ở nước ta hiện nay* (Thảo, 2024)... Trên cơ sở các công trình nghiên cứu trên, đây là nguồn tư liệu có giá trị khoa học để tác giả kế thừa, tham khảo, bổ sung làm rõ nội dung nghiên cứu này.

## 3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng một số phương pháp chủ yếu, như: Phương pháp thu thập tài liệu thứ cấp; phương pháp tiếp cận hệ thống các văn bản của Đảng, pháp luật hiện hành của Nhà nước; phương pháp tổng hợp, phân tích, đánh giá qua số liệu thu thập,... Từ đó làm rõ vấn đề về thực trạng, kiến nghị giải pháp thực hiện hiệu PC,PQ ở một số lĩnh vực trong QLNN hiện nay giữa Chính phủ và chính quyền địa phương ở vùng Tây Nguyên

## 4. Kết quả nghiên cứu

### 4.1. Một số nét cơ bản về đặc thù vùng Tây Nguyên

Vùng Tây Nguyên hiện nay gồm 05 tỉnh: Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng; với 62 đơn vị hành chính cấp huyện (trong đó có 06 thành phố thuộc tỉnh), có 719 đơn vị hành chính cấp xã và 7.200 thôn/buôn/tổ dân phố. Là vùng có vị trí chiến lược quan trọng, có 4/5 tỉnh trong vùng tiếp giáp nước bạn Lào, Campuchia với tổng đường biên giới dài hơn 594km, đi qua 31 xã thuộc 12 huyện; Tây Nguyên cũng là vùng có vùng nông thôn rộng

lớn, với diện tích tự nhiên là 54.548km<sup>2</sup>, là nơi cùng sinh sống của gần 6 triệu người thuộc tất cả 54/54 dân tộc trong cả nước (trong đó có 53 dân tộc thiểu số, với gần 2,2 triệu người, chiếm hơn 37,5% dân số toàn vùng, trong đó chủ yếu là các dân tộc thiểu số (DTTS) tại chỗ, như: đồng bào Ê-đê, Mnông, Gia-rai, Ba na) (Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị khóa XII).

Vùng Tây Nguyên thuộc lãnh thổ thống nhất của cả nước, vừa có cấu trúc tổ chức quản lý thống nhất như các vùng khác trong cả nước song cũng mang những nét đặc thù cơ bản, như:

Một là, đặc thù về tính tự quản của cộng đồng DTTS tại chính quyền cơ sở. Là vùng có diện tích tự nhiên lớn, địa hình đa dạng, phức tạp; với tỷ lệ đồng bào các dân tộc thiểu số 54/54 đa dạng, phân bố rộng khắp trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên; cộng đồng các DTTS trong vùng hiện có cấu trúc buôn, làng mang đậm tính tự quản; tại đây các thiết chế xã hội truyền thống như “già làng” “người có uy tín” “chức sắc tôn giáo”, “phong tục, tập quán” “luật tục” trong cộng đồng DTTS cấp xã rất đa dạng, đặc sắc đã và đang tác động lớn đến hoạt động quản lý nhà nước tại cấp xã ở vùng Tây Nguyên.

Hai là, đặc thù về trình độ phát triển vùng và thúc đẩy liên kết vùng. 05 tỉnh vùng Tây Nguyên hiện có tốc độ tăng trưởng, phát triển kinh tế còn chậm hơn so với các tỉnh/thành và các vùng khác trong cả nước, tuy nhiên hiện đang được quan tâm thực hiện một số dự án, chương trình trọng điểm quốc gia có tính cấp bách nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), đảm bảo liên kết vùng; thúc đẩy đảm bảo an sinh xã hội trong vùng (nhất là vùng đồng bào DTTS, vùng biên giới).

Ba là, đặc thù về nội lực vùng, những tác động từ đặc điểm vùng. Hiện nay, tiềm năng phát triển kinh tế là rất lớn, tuy nhiên mức độ phát triển chưa tương xứng; số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và số lượng thôn/làng/tổ dân phố trên địa bàn lớn; sự đan xen giữa các cấp chính quyền “đô thị trong nông thôn”, hoặc “Làng trong Phường” đang ảnh hưởng đến việc xác định nhiệm vụ, cách thức tổ chức quản lý đặc thù của các đơn vị trên địa bàn. Chẳng hạn như Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai có 22 đơn vị hành chính cấp xã (nhưng trong đó có 14 phường, 8 xã) với 175 thôn, làng, tổ dân phố (trong đó có 37 làng đồng bào dân tộc thiểu số, với 24 dân tộc đang sinh sống trên địa bàn (Báo cáo chính trị, Đảng bộ Thành Phố Pleiku, Khóa XII, Nhiệm kỳ 2020-2025).

Bốn là, đặc thù về năng lực bộ máy chính quyền và CB,CC, mức độ tham gia của người dân. Năng lực, trình độ, kỹ năng công tác, hội nhập quốc tế của CB,CC trên địa bàn còn chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ (nhất là việc tạo nguồn, bố trí CB,CC cấp xã, cán bộ là người DTTS); Chỉ số cải cách hành chính còn thấp; trình độ dân trí, am hiểu pháp luật của người dân còn thấp; mức độ tham gia xây dựng Đảng, chính quyền còn hạn chế;

Từ những đặc trưng nổi bật về vị trí chiến lược, các điều kiện địa hình, dân cư, quy mô dân số, đơn vị chính quyền và những đặc trưng về thiết chế xã hội truyền thống trong vùng đồng bào DTTS tại đây đã làm cho hoạt động quản lý nhà nước ở vùng Tây Nguyên hiện nay cần có những đặc thù trong quản lý, phân cấp quản lý và phân quyền thuận lợi nhất để xây dựng quản trị địa phương đồng thời gắn thực hiện mục tiêu quy hoạch phát triển vùng theo tinh thần Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị nhằm bảo đảm phát triển KT-XH và bảo đảm phát triển bền vững đối với vùng Tây Nguyên.

#### **4.2. Kết quả bước đầu trong phân cấp, phân quyền đối với các tỉnh vùng Tây Nguyên**

Thứ nhất, chính quyền các tỉnh vùng Tây Nguyên đã từng bước nâng lên về tính chủ động, sẵn sàng và tự chịu trách nhiệm trong quá trình quản lý nhà nước.

Thời gian qua, với việc mở đường của Đại hội XIII, Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh PC,PQ trong QLNN chính phủ đã tạo điều kiện để chính quyền 05 tỉnh vùng Tây Nguyên có những chuyển biến quan trọng trên nhiều mặt: bước đầu đã tạo thuận lợi cho chính quyền các tỉnh vùng Tây Nguyên năng động, phát huy tính tự quản nhiều hơn, một số lĩnh vực được PC,PQ đã được quan tâm, mang lại những kết quả quan trọng, kết quả phản ánh trên quy mô kinh tế của vùng tăng nhanh, đến năm 2020 đạt khoảng 287 nghìn tỷ đồng, gấp 14 lần năm 2002 và 3,1 lần năm 2010. GRDP bình quân giai đoạn 2002-2020 đạt gần 8%, tốc độ tăng trưởng của các khu vực kinh tế đều cao nhất so với các vùng; GRDP bình quân đầu người tính đến cuối năm 2020 đã đạt 48 triệu đồng, gấp 10,6 lần so với năm 2002 (Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 15/11/2022, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII).

Ngoài ra, qua thực hiện PC,PQ chính quyền địa phương các tỉnh trên địa bàn Tây Nguyên cũng đã chủ động phát huy và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tại chỗ cả về vật chất, tinh thần, tranh thủ nguồn lực đầu tư để phát triển KT-XH, tăng nguồn thu ngân sách trên địa bàn. Các tỉnh Tây Nguyên đã huy động tối đa nguồn vốn theo phương thức “nhà nước và dân cùng làm” trong xây dựng kết cấu hạ tầng cho sản xuất cũng như phúc lợi xã hội, tạo cơ sở và tiền đề cho KT-XH phát triển. Đặc biệt là xây dựng giao thông, điện, trường học, trạm xá, chợ dân sinh, cơ sở thông tin giải trí cho người dân... làm thay đổi bộ mặt nông thôn trên địa bàn vùng Tây Nguyên.

Thứ hai, hầu hết các địa phương trên địa bàn đều chủ động phát huy lợi thế riêng của mình, khai thác tiềm năng nhân lực, tài nguyên thiên nhiên, đất đai, cơ cấu lại kinh tế, phát triển các ngành nghề, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch... sát hợp với tình hình địa phương, đẩy mạnh liên kết vùng. Bước đầu tỉnh tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình chính

quyền tỉnh đã cao so với trước đây, nhất là từ sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 “về phương hướng phát triển KT-XH và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Thứ ba, chính sách PC,PQ từ Trung ương đối với chính quyền địa phương (cấp tỉnh) được triển khai ở một số lĩnh vực cụ thể đã thực sự mang lại sự chủ động, đảm bảo sự tự quản cho chính quyền các tỉnh vùng Tây Nguyên.

Dựa trên việc sửa đổi một số nội dung hiện nay trong Luật thực định chính quyền cấp tỉnh đã được trao nhiều quyền tự chủ hơn về thẩm quyền quyết định nguồn thu, nhiệm vụ chi; được mở rộng quyền vay nợ cho ngân sách cũng như ban hành một số chế độ chi. Đặc biệt, hiện nay, chính quyền cấp tỉnh được thực hiện quy định mức thu của một số loại phí, lệ phí gắn với quản lý hành chính nhà nước, cung cấp dịch vụ công; có thẩm quyền quyết định dự toán, điều hành dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước được PC,PQ nhiều nội dung khác tại địa phương vùng Tây Nguyên đã có sự điều chỉnh phù hợp.

Thứ tư, một số cơ chế đặc thù địa phương đã tạo sự chủ động, bứt phá trong quản lý, điều hành đối với bộ máy chính quyền đô thị trên địa bàn thời gian tới.

Vào tháng 01/2023, Quốc Hội đã ban hành Nghị quyết số 72/2022/QH15 với những cơ chế, chính sách đặc thù dành cho riêng Thành phố Ban Mê Thuột của tỉnh Đắk Lắk, qua Nghị quyết này đã tạo ra thuận lợi cho sự chủ động của chính quyền đô thị thành phố Ban Mê Thuột: Sự ưu đãi như về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước; ưu đãi thu hút đầu tư; phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch cho thành phố Ban Mê Thuột; ưu đãi đối với chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt. Riêng về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước trong giai đoạn 05 năm 2023-2027, thành phố Buôn Mê Thuột sẽ có nguồn lực khoảng gần 5.000 tỷ đồng để đầu tư phát triển.

#### **4.4. Những vấn đề đang đặt ra**

Một là, việc PC,PQ giữa trung ương đối với chính quyền tỉnh vùng Tây Nguyên còn khá chùng chình, chưa tạo ra sự chủ động cần thiết cho các địa phương khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế; Việc xây dựng mô hình quản trị địa phương dựa trên cấu trúc PC,PQ phù hợp với đặc điểm đặc thù của địa phương chưa được quan tâm, chú ý trong cơ chế, thể chế nên “vẫn còn cơ chế kiểm soát của cấp trên qua các hình thức như báo cáo, xin ý kiến, xin chủ trương đối với các vấn đề đã phân quyền, phân cấp” (Thăng, 2022).

Nghị quyết của đảng bộ các tỉnh trên địa bàn là những chỉ dẫn trong hoạch định mục tiêu tổng thể phát triển địa phương, song do thiếu sự phối hợp cần thiết giữa các chủ thể quản trị trong việc nghiên cứu, xây dựng dự thảo nên một số nghị quyết còn đề ra mục tiêu, yêu cầu chưa phù hợp so với trình độ,

năng lực, nguồn lực quản trị tại địa phương.

Năng lực của bộ máy Hội đồng nhân dân tại các cấp chính quyền địa phương còn chưa đáp ứng yêu cầu, tính chủ động trong cụ thể hóa nhiệm vụ theo phân quyền, phân cấp còn gặp hạn chế, dẫn đến tình trạng chờ hướng dẫn, chờ chủ trương còn khá phổ biến, dẫn đến thụ động; kết quả là một số nhiệm vụ khó thực hiện, chậm tiến độ do còn gặp khó khăn trong khâu ban hành Nghị quyết và sự sát sao trong thực hiện giám sát đối với các lĩnh vực đã được phân cấp.

Ủy ban nhân dân các cấp CQĐP trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực trên địa bàn, có lúc dẫn đến tình trạng nhiều cấp cùng quản lý và khi có vấn đề thì khó xác định được trách nhiệm thuộc cấp nào. Do vậy, vẫn còn tình trạng UBND các cấp (tỉnh, huyện, xã trong vùng) đều phải thực hiện nhiệm vụ giống nhau, tạo ra sự trùng lặp trong quản lý, hiệu quả chưa cao, trách nhiệm giải trình, báo cáo giữa các cấp hành chính còn bộc lộ bất cập.

*Hai là*, việc tổ chức quản trị địa phương vùng Tây Nguyên vẫn còn nặng mô hình PC,PQ theo mô hình “quản lý hành chính” “quản lý nhà nước” một chiều từ trên phân xuống, bước đầu chưa tính đến nét đặc thù vùng Tây Nguyên so với với các tỉnh/thành khác trong cả nước; việc chủ động PC,PQ giữa các cấp CQĐP trên địa bàn còn hạn chế do những cản trở, khó khăn từ đặc điểm đặc thù của vùng và năng lực hiện có của chính quyền phía dưới.

Việc phân biệt trong thực tế mô hình chính quyền trong các chính quyền đô thị/nông thôn và những loại hình chính quyền đặc biệt khác tại vùng Tây Nguyên còn chưa đậm nét như: chính quyền mà ở đó tuyệt đại đa số là cộng đồng người DTTS và tôn giáo, vùng lõi nghèo, vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa của khu vực do vậy tính chủ động trong giao nhiệm vụ, quyền hạn, ủy quyền giữa các cấp chính quyền còn thụ động, hạn chế, đồng thời chưa gắn PC,PQ với phát huy tính tự quản của cộng đồng DTTS, dẫn đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa cao.

**Bảng.** Mức độ xếp hạng chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh - PAPI của chính quyền các tỉnh Tây Nguyên năm 2023

TT	Tỉnh	Điểm số	Mức độ xếp hạng (so với trung bình 63 tỉnh/TP)
1	Đắk Lắk	42.34	Trung bình cao
2	Lâm Đồng	40.90	Trung bình Thấp
3	Gia Lai	40.32	Nhóm thấp
4	Đắk Nông	38.98	Nhóm thấp
5	Kon Tum	39.95	Nhóm thấp

*Ba là*, sự phân định trách nhiệm, quyền hạn của Trung ương và địa phương cũng như giữa các cấp chính quyền địa phương trong một số lĩnh vực quản lý chưa hợp lý, thiếu rõ ràng, làm nảy sinh nhiều bất cập. “PC,PQ nhưng không kèm theo điều kiện bảo đảm, không được tăng cường tổ chức bộ máy, nhân lực, tài chính và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện nhiệm vụ được phân cấp” (Báo cáo số 08/BC-ĐGS, Đoàn giám sát của Quốc hội khóa XIV). Vì vậy, chính quyền địa phương ở các tỉnh vùng Tây Nguyên khó có thể thực hiện được “quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm”.

Chẳng hạn như trong lĩnh vực quản lý, sử dụng CB,CC, viên chức trên địa bàn, sự tự chủ của chính quyền tỉnh/huyện trong vùng khi trực tiếp sử dụng công chức vẫn chưa được bảo đảm: UBND cấp tỉnh trên địa bàn vùng Tây Nguyên không có quyền quyết định số lượng biên chế và tuyển dụng bởi khi không được phân bổ thêm chỉ tiêu biên thì không thể chủ động về nhân sự trong bộ máy; việc xây dựng, xác định khung tiêu chuẩn tuyển dụng công chức phù hợp đặc thù cơ sở và lựa chọn hình thức thi tuyển (nhất là việc tạo nguồn cán bộ ở cấp xã làm việc ở các đơn vị hành chính là vùng có đạo, vùng biên giới, vùng đồng bào DTTS trên địa bàn)...; mặt khác, số lượng các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã vùng Tây Nguyên còn lớn, trong khi quy mô trung bình của một đơn vị phân cấp nhỏ, gây cản trở tiến trình và hiệu quả PC,PQ ở một số ngành/lĩnh vực.

Đối với lĩnh vực quy hoạch, xây dựng: Các đô thị thuộc vùng Tây Nguyên cần được Thủ tướng Chính phủ phân cấp đối với công tác quy hoạch. Mặc dù, trong thời gian qua công tác quy hoạch nói chung và quy hoạch xây dựng nói riêng đã được chính quyền các tỉnh quan tâm, chỉ đạo, tuy nhiên, việc triển khai các nhiệm vụ về quy hoạch xây dựng chủ yếu thực hiện các quy định pháp luật được phân cấp

Ngược lại, trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường, quản lý bảo vệ rừng. Trung ương lại PC,PQ mạnh cho CQĐP. PC,PQ quá rộng trong khi chưa chú ý đến năng lực, đặc thù của các tỉnh Tây Nguyên tất yếu sẽ dẫn đến là quyền hạn và nhiệm vụ bị phân tán, hiệu quả tổ chức thi hành sẽ kém.

Lĩnh vực văn hóa, bảo tồn di sản: Vùng Tây Nguyên nổi bật về văn hóa đa dạng, đặc sắc gắn với cộng đồng DTTS, hệ thống văn hóa giàu bản sắc. Tuy nhiên hiện nay, các thủ tục hành chính về bảo tồn, khai thác, sử dụng, phát huy giá trị di sản văn hóa còn khó khăn, còn thiếu phân cấp, cơ chế chính sách còn thiếu đồng bộ, chưa huy động hiệu quả nguồn lực xã hội hóa; việc thực hiện các thẩm quyền, phê duyệt các nhiệm vụ bảo vệ, phát huy giá trị văn hóa, di sản, lễ hội còn khó khăn, do việc chồng chéo trong các văn bản, PC,PQ chưa rõ, chưa triệt để, chưa đáp ứng được so với thực tiễn địa phương.

*Bốn là*, việc chưa rõ ràng trong PC,PQ giữa Trung ương với chính quyền tỉnh, vùng, giữa các

cấp chính quyền đã làm việc thực hiện một số nhiệm vụ trước mắt của chính quyền các tỉnh khó khăn trong thực hiện. Đối với các Chương trình mục tiêu quốc gia đang triển khai trên phạm vi vùng còn gặp khó khăn trong thâm quyền, phân bổ ngân sách, tài chính, năng lực triển khai các văn bản hướng dẫn việc tăng cường PC,PQ của cấp trên ở một số cấp huyện, xã còn hạn chế; năng lực triển khai phân cấp thực hiện các tiêu dự án ở cơ sở đã ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ hoàn thành mục tiêu; nhiều dự án, tiêu dự án, nội dung thành phần của các chương trình mục tiêu quốc gia chưa được triển khai do các địa phương lúng túng như chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi.

Lĩnh vực quản lý, sử dụng đối với tài nguyên rừng: Thực tế, một số dự án phát triển KT-XH trên địa bàn các tỉnh vùng Tây Nguyên như các tuyến quy hoạch làm đường giao thông nội vùng, dự án truyền tải điện; xây dựng khu tái định cư, dự án đầu tư du lịch sinh thái, sân golf, khu nghỉ dưỡng... để phát triển kinh tế vùng phải thực hiện trên nền diện tích là đất có rừng tự nhiên mà không thể bố trí địa điểm khác và cần phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác để thực hiện. Tuy nhiên, thâm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định hiện nay thuộc thâm quyền của Thủ tướng Chính phủ, do đó địa phương và chủ đầu tư sẽ phải mất nhiều thời gian để hoàn thiện trình tự, thủ tục dẫn đến ảnh hưởng đến tiến độ của các dự án, chậm tiến độ giải ngân nguồn vốn (trong đó có nguồn vốn đầu tư công).

Năm là, năng lực của chính quyền, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức các cấp hành chính trong triển khai công việc còn hạn chế. Tình trạng quản lý đất đai, quy hoạch xây dựng yếu kém còn xảy ra ở số địa phương. Hiệu quả hoạt động giám sát, phân biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chưa cao.

## 5. Thảo luận

Để thực hiện tốt PC,PQ gắn với nâng cao hiệu quả quản trị địa phương vùng Tây Nguyên thời gian tới, chúng ta cần tập trung một số giải pháp sau:

### *Thứ nhất, về mặt thể chế.*

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định của pháp luật chuyên ngành ở các lĩnh vực theo hướng PC,PQ các lĩnh vực được quy định của Nghị quyết số 04/NQ-CP của Chính phủ; Xác định rõ trách nhiệm giữa Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền tỉnh vùng Tây Nguyên cụ thể, rõ ràng; việc PC,PQ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước cần bảo đảm phù hợp với tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015, Luật tổ chức Chính

quyền địa phương 2015 (sửa đổi năm 2019), Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, đồng thời gắn với mục tiêu quy hoạch vùng Tây Nguyên theo tinh thần Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII nhằm bảo đảm phát triển KT-XH và đảm bảo phát triển bền vững đối với vùng Tây Nguyên; chú trọng vừa đảm bảo nguyên tắc quản lý thống nhất bằng pháp luật quốc gia nhưng vẫn phát huy được sự chủ động, tự quản của chính quyền các tỉnh vùng Tây Nguyên

*Thứ hai, PC,PQ theo hướng gắn với “đặc thù vùng” cho chính quyền cấp tỉnh vùng Tây Nguyên.*

*Một là, xây dựng cơ chế đặc thù trong PC,PQ đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước dành cho chính quyền 05 tỉnh Tây Nguyên; hoàn thiện các quy định về PC,PQ giữa Trung ương và chính quyền tỉnh/vùng phải trên cơ sở chính quyền địa phương bảo đảm được năng lực, điều kiện để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân quyền, phân cấp và chịu trách nhiệm trong phạm vi được phân quyền, phân cấp, nhất là các lĩnh vực đặc thù của vùng như quy hoạch đô thị, đầu tư công, quản lý bảo vệ rừng, quản lý sử dụng cán bộ, công chức cấp xã, cấp huyện, quy hoạch tỉnh/ quy hoạch vùng, thực hiện các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia....*

*Hai là, cần căn cứ yếu tố đặc thù vùng, có cơ chế tháo gỡ các quy định đang mang tính “khôn mẫu” cho các địa phương. Các quy định về PC,PQ trên các lĩnh vực cụ thể như sử dụng tài nguyên rừng, tuyển dụng, quản lý cán bộ, công chức, đầu tư công, dân tộc, tôn giáo; các lĩnh vực tài chính - ngân sách, hộ tịch - tư pháp, quản lý đất đai... sẽ tạo khung pháp lý nền tảng bảo đảm quản lý nhà nước thống nhất, hiệu quả tại vùng Tây Nguyên.*

Đồng thời, đề xuất không PC,PQ cho chính quyền địa phương vùng Tây Nguyên những việc/nhiệm vụ mà bộ máy chính quyền tại đây chưa thể thực hiện, hoặc thực hiện sẽ kém hiệu quả, sẽ làm mất đi tính hiệu lực, hiệu quả của quản trị địa phương.

*Ba là, chú trọng PC,PQ trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn vùng, theo tinh thần Điều 4, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ “Phân cấp trách nhiệm, đảm bảo phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các ngành, các cấp, địa phương có liên quan trong việc quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia” (Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, ngày 19/4/2022 của Chính phủ) đảm bảo thể chế về PC,PQ gắn với tinh thần quản trị địa phương hiện nay phải được đổi mới theo hướng trao quyền tự chủ nhiều hơn cho chính quyền địa phương trên tinh thần “việc gì, ở cấp nào có điều kiện và khả năng thực hiện tốt nhất thì phân giao đầy đủ quyền hạn và những điều kiện cần thiết cho cấp đó giải quyết” (Thảo, 2024).*

*Bốn là, PC,PQ gắn với quản trị địa phương của vùng cũng đòi hỏi một mặt tăng quyền tự chủ cho*

chính quyền vùng, tuy nhiên cũng đòi hỏi chính quyền các tỉnh vùng Tây Nguyên cần làm tốt trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực, đảm bảo nguồn lực và điều kiện nội sinh của địa phương trong thực hiện nhiệm vụ; Quan tâm giải pháp thúc đẩy cải thiện các chỉ số PCI, PAPI, SIPAS các tỉnh trong vùng; thúc đẩy chuyên đổi số, huy động sự tham gia của người dân vào xây dựng chính quyền; thúc đẩy, cải thiện môi trường đầu tư và xã hội hóa các dịch vụ công trên địa bàn.

*Thứ ba, PC,PQ gắn liền đổi mới nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các tỉnh vùng Tây Nguyên.*

*Một là, tiếp tục đổi mới mô hình tổ chức và hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương vùng Tây Nguyên theo hướng: Tinh gọn về bộ máy, có đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ trong PC,PQ; khảo sát, đánh giá và xây dựng mô hình chính quyền cấp vùng để bảo đảm nhu cầu liên kết vùng, phối hợp và kiểm soát cấp độ vùng, góp phần điều phối nguồn lực một cách có hiệu quả, khắc phục tình trạng phá vỡ quy hoạch tổng thể, địa phương chủ nghĩa, cục bộ địa phương.*

*Hai là, nghiên cứu, giảm thiểu số lượng các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã gắn với tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở trên địa bàn. Hiện số lượng đơn vị hành chính cấp xã của 05 tỉnh trong vùng khá lớn nhưng quy mô diện tích, dân cư thường khá nhỏ, khiến việc phát huy các lợi thế về quy mô kinh tế bị hạn chế, làm tăng chi phí và giảm hiệu quả của chính sách phân cấp. Nâng cao chất lượng ban hành Nghị quyết và giám sát của hội đồng nhân dân địa phương; đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng hoạt động của đại biểu hội đồng nhân dân; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo đảm tối đa quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân.*

*Thứ tư, chú trọng phát huy dân chủ cơ sở; chú trọng nghiên cứu sử dụng luật tục, hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư vùng Tây Nguyên nâng cao hiệu quả điều hành đối với cấp chính quyền cơ sở (nhất là tại chính quyền vùng đồng bào DTTS, vùng biên giới, vùng có đạo).*

Mở rộng sự tham gia, đóng góp ý kiến của các chủ thể trong xã hội; tiếp thu, lấy ý kiến người dân về những công việc quan trọng của địa phương như:

sáp nhập đơn vị hành chính, thực hiện dự án có diện tích đất đai rộng, khai thác tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ rừng, thực hiện thủ tục hành chính, quản lý nhà nước tại cơ sở...

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, chú trọng nhiệm vụ xây dựng chính đồn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh trên tinh thần Nghị quyết đại hội XIII; đảm bảo thực hiện đúng các nguyên tắc phân cấp, phân định thẩm quyền được trao và được giao, được ủy quyền.

*Thứ năm, đẩy mạnh cải cách hành chính, mà trọng tâm là thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ CB,CC các cấp.*

Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch hướng có lợi cho người dân, doanh nghiệp và tổ chức trên địa bàn; nâng cao năng lực chính quyền các cấp; chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và lợi ích nhóm; chủ động thực hiện tốt trách nhiệm giải trình đối với cơ quan nhà nước cấp trên; Đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao tính độc lập, tự chủ, trình độ, năng lực quản trị của các tổ chức xã hội; khuyến khích, tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền địa phương, doanh nghiệp và tổ chức xã hội trên địa bàn

Ngoài ra, PC,PQ gắn với mục tiêu quản trị địa phương ở vùng Tây Nguyên cần đảm bảo phù hợp với truyền thống, giữa vững bản sắc văn hóa vùng; Trong các cấp chính quyền địa phương chú trọng đẩy mạnh PC,PQ, có chính sách phù hợp, tạo sự chủ động cho các địa phương phía dưới trong việc hoạch định mục tiêu phát triển phù hợp với điều kiện KT-XH, tiềm năng, lợi thế của từng địa phương, đặc biệt là ở các địa phương có tiềm năng phát triển kinh tế, du lịch và vùng đồng bào DTTS.

## 6. Kết luận

PC,PQ vừa là xu hướng tất yếu, đồng thời, cũng là vấn đề trọng tâm trong quản trị địa phương hiện nay. Vùng Tây Nguyên đang trong bối cảnh có nhiều thuận lợi về cơ chế, thể chế và tiềm năng, tuy nhiên cũng còn những khó khăn, rào cản nhất định. Thời gian tới, chính quyền các tỉnh vùng Tây Nguyên cần nghiên cứu, xác định chức năng, trách nhiệm giữa Trung ương và quyền tự chủ của địa phương để kiến nghị, thực hiện PC,PQ gắn với quản trị địa phương hiệu quả nhất trong bối cảnh hiện nay.

### Tài liệu tham khảo

- Bộ Chính trị. (2023). Nghị quyết số 23-NQ/TW về *Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- Chính phủ. (2022). Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 15/11/2022 *Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng*

*phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.

Chính phủ. (2022). Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 về *Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước*.

Chính phủ. (2022). Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, ngày 19/4/2022 *Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia*.

- Đảng bộ Thành phố Pleiku. (2020). *Báo cáo chính trị trình Đảng bộ Thành phố Pleiku Khóa XII, nhiệm kỳ 2020-2025*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
- Hoan, Đ. X. (2023). *Bàn về tính khoa học, hợp lý của phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương ở Việt Nam hiện nay*. <https://tcnn.vn/news/detail/60985/Ban-ve-tinh-khoa-hoc-hop-ly-cua-phan-cap-phan-quyen-giua-Trung-uong-va-dia-phuong-o-Viet-Nam-hien-nay.html>
- Kiên, Đ. T., & Uyên, Đ. T. T. (2022). Hoàn thiện pháp luật về tổ chức bộ máy chính quyền và thực hiện phân quyền, phân cấp ở thành phố Hà Nội. *Tạp chí Luật học*, Trường Đại học Luật Hà Nội.
- Kiều, V. T., & Tiến, L. T. (2020). Đánh giá thực trạng phân quyền, phân cấp giữa Trung ương và địa phương tại Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh*, số 15(1), tr.106-122.
- Oanh, Tr. T. D. (2022). Hoàn thiện quy định pháp luật về phân quyền, phân cấp giữa Trung ương và chính quyền địa phương ở Việt Nam hiện nay. *Tạp chí Tổ chức nhà nước*, số 1.
- Quế, N. Đ. (2021). Một số vấn đề đặt ra trong phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và chính quyền địa phương hiện nay. *Tạp chí Quản lý nhà nước*.
- Quốc hội khóa XIV. Báo cáo số 08/BC-ĐGS về *Kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2016*.
- Thảo, H. T. (2024). *Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chính sách phân cấp, phân quyền đối với chính quyền địa phương ở nước ta hiện nay*. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/899402/nang-cao-chat-luong%2C-hieu-qua-thuc-hien-chinh-sach-phan-cap%2C-phan-quyen-doi-voi-chinh-quyen-dia-phuong-o-nuoc-ta-hien-nay.aspx>
- Thăng, N. D. (2022). *Thực trạng và định hướng đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở Việt Nam*. <https://tcnn.vn/news/detail/53227/Thuc-trang-va-dinh-huong-doi-moi-to-chuc-va-hoat-dong-cua-chinh-quyen-dia-phuong-o-Viet-Nam.html>
- Thủy, N. B. (2024). *Giải pháp đổi mới tổ chức chính quyền địa phương Việt Nam đáp ứng yêu cầu quản trị địa phương tốt - Solutions to renovate organization and operation of local governments in Viet Nam to meet the requirements of good local governance*". <https://tcnn.vn/news/detail/64767/Giai-phap-doi-moi-to-chuc-chinh-quyen-dia-phuong-Viet-Nam-dap-ung-yeu-cau-quan-tri-dia-phuong-tot--%C2%A0Solutions-to-renovate-organization-and-operation-of-local-governments-in-Viet-Nam-to-meet-the-require.html>

## TÁC ĐỘNG CỦA ĐẶC THÙ VÙNG ĐỐI VỚI PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN Ở CÁC TỈNH VÙNG TÂY NGUYÊN

Lê Thị Tình

Trường Chính trị Tỉnh Gia Lai

Email: [thanhtinh289@gmail.com](mailto:thanhtinh289@gmail.com)

Nhận bài: 08/01/2025; Phản biện: 17/01/2025; Tác giả sửa: 20/01/2025; Duyệt đăng: 25/3/2025; Phát hành: 28/4/2025

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/429>

Phân cấp, phân quyền đang là xu hướng tất yếu, đồng thời cũng là vấn đề trọng tâm trong bối cảnh thực hiện chủ trương về “đổi mới quản trị quốc gia”, “quản trị địa phương” theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng. Ở Vùng Tây Nguyên - khu vực có các đặc thù về vị trí địa lý, dân cư, văn hóa, quốc phòng an ninh, việc phân cấp, phân quyền hợp lý sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy tính chủ động của chính quyền địa phương, thúc đẩy phát triển bền vững. Bài viết phân tích đặc thù vùng, đánh giá thực trạng thực hiện phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và chính quyền cấp tỉnh, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền hợp lý góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị địa phương ở các tỉnh vùng Tây Nguyên trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Phân cấp, phân quyền; Chính quyền địa phương; Vùng Tây Nguyên.